TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 126/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 16 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Phan Văn H, sinh năm 1967.

Địa chỉ: E H, Phường D, quận T, TP ..

Bà Đỗ Anh Quỳnh H1, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 3 H, Phường A, quận T, TP ..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của ông Phan Văn H và bà Đỗ Anh Quỳnh H1, Tòa án xét thấy: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 116, quyển số 1/2002 ngày 06/06/2002 của Ủy ban nhân dân Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà H1 là hợp pháp; yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, sự thỏa thuận về nuôi con, tài sản chung và nợ chung của ông bà là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Luật Hôn nhân và Gia đình nên Tòa công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn H và bà Đỗ Anh Quỳnh H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Phan Đỗ Hương U, sinh ngày 08/5/2004 và Phan Đỗ Hoàng N, sinh ngày 21/9/2009. Con chung Phan Đỗ Hương U đã thành niên,

đối với con chưa thành niên tên Phan Đỗ Hoàng N, hai bên thỏa thuận bà H1 được trực tiếp nuôi dưỡng, cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Khi có lý do chính đáng, yêu cầu cấp dưỡng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông Phan Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông Phan Văn H và bà Đỗ Anh Quỳnh H1 cùng chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông bà đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001118 ngày 15/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Tân Bình, TP. HCM;
- Chi cục THADS quận Tân Bình, TP. HCM;
- UBND Phường 4, quận Tân Bình, TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hoàng Mai